



Ảnh sáng

FLUX S1PS SANDAL TLS

FLUXS1PSTL

Lightweight versatile metal-free sandal with TLS closing

Dép bảo hộ FLUX S1PS SANDAL TLS là công cụ c nh ệ trong môi trường. Dép có đế bằng PU (Pêkin) và mũi dép bằng nanocarbon siêu nh ệ. Hệ thống khóa TLS giúp việc c mang và tháo dép nhanh chóng và dễ dàng.

Những vật liệu cao cấp hơn ổng nh ệ

Đặc tính	Thông số
Đế	PU / PU
Mũi	Nanocarbon
Loại	S1 PS / SR, SC, ESD, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
Trọng lượng	0.520 kg
Chuẩn	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



Nắp Scuff (SC)

Vật liệu che phủ mũi giày đã được thử nghiệm riêng biệt trên vật liệu trên (ví dụ: khí quyển) và mở rộng phạm vi bảo vệ.

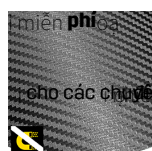


ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây ra bắt lửa do tích điện. 100 KilôOhm và 100 MegaOhm.



TLS (Hệ thống khóa x)

Nhờ phần đóng TLS sáng tạo của Safety Jogger, bạn có thể giảm thiểu nguy cơ bị thương và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn, hệ thống TLS đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp và thúc đẩy hiệu suất.



Kim

Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyển động linh hoạt.



Mũi giày an toàn bằng nano-carbon

Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không nóng và kim loại.



Phần trên thoáng khí

Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để giữ chân lâu hơn.

Công nghiệp n:
Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp giày, hạ

Môi trường:
rủi ro môi trường, bề mặt không bằng phẳng, Bề mặt cứng mịn

Các hướng dẫn bảo trì:
giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Giá trị	EN ISO 20345
Nhựa vật liệu nubuck			
cao cấp hơn			
Top: khả năng thấm nước	lở mg/cm/g	2.3	? 0.8
Top: độ bền	mg/cm2	19.9	? 15
Đốt bên trong			
đi tái chế			
Lớp lót: thấm nước	lở mg/cm/g	49.8	? 2
lót: độ bền	mg/cm2	398.8	? 20
Trong			
Độ bền chân SJ Memory Foam			
Độ bền chân chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
ngoài			
Độ bền PU / PU			
Chống mài mòn (ngoài)	mm	40.9	? 150
Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt gót	ma sát	0.49	? 0.31
Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt gót	ma sát	0.48	? 0.36
Chống trượt - Glycerin - Trượt gót	ma sát	0.30	? 0.19
Chống trượt - Glycerin - Trượt gót	ma sát	0.25	? 0.22
Điện trở tĩnh điện	megaohm	18.7	0.1 - 1000
ESD Giá trị	megaohm	5.2	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng gót chân	J	30	? 20
Độ bền gót Nanocarbon			
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm	15.5	? 14
Mũi giày an toàn chống nén (khả năng cách sau khi nén 15kN)	mm	21.5	? 14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Sản phẩm này mang nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản.



HEAD-TO-TOE PROTECTION



Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.



www.safetyjogger.com